

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HNGĐ-ST

Ngày 25-9-2020

V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trung

Ông Huỳnh Minh Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2020/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp xin ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị V, sinh năm 1993 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 7, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 25/8/2020 nguyên đơn chị Võ Thị V trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Tấn L tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2011, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh L.

Về nuôi con chung: Gồm có 01 người tên Nguyễn Tấn T, sinh ngày 20/9/2012 sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo đơn vắng mặt ngày 31/8/2020 bị đơn Anh Nguyễn Tấn L trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị V, tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2011, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, tính tình không phù hợp. Nay chị V yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về nuôi con chung: Gồm có 01 người tên Nguyễn Tấn T, sinh ngày 20/9/2012 sau khi ly hôn con có nguyện vọng ở ai thì người đó nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh L yêu cầu xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án.

Tại phiên tòa chị V bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Tấn L có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Tấn L.

[2] Về hôn nhân: Chị Võ Thị V và anh Nguyễn Tấn L tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011 đến nay chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống chị V và anh L có những mâu thuẫn bất hòa. Nay xét thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị V yêu cầu ly hôn, anh L đồng ý. Xét thấy việc chị V và anh L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011 đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì chị Võ Thị V và anh Nguyễn Tấn L không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 01 người tên Nguyễn Tấn T, sinh ngày 20/9/2012. Sau khi ly hôn anh L đồng ý để chị V nuôi cháu T theo nguyện vọng của con nên Hội đồng xét xử quyết định để chị V tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Tấn T, các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh Nguyễn Tấn L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Võ Thị V.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm chị Võ Thị V phải chịu 300.000 đồng. Chị V đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006316 ngày 25/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt Anh Nguyễn Tấn L.

Căn cứ Điều 9; Điều 14; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Võ Thị V và Anh Nguyễn Tấn L là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Chị Võ Thị V được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Tấn T, sinh ngày 20/9/2012. Anh Nguyễn Tấn L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Võ Thị V.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm chị Võ Thị V phải chịu 300.000 đồng. Chị V đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006316 ngày 25/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương